Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

441

HANOI

	Một tháng	Ba tháng	Sáu tháng	Một năm
Các làng và	6 $ 00	1 $ 50	3 $ 00	6 $ 00
Các công-sở	»	1 $ 75	3 $ 50	7 $ 00
Sáu tháng	8 $ 00	2 $ 00	4 $ 00	8 $ 00
Ba tháng	8 $ 00	2 $ 00	4 $ 00	8 $ 00
Một tháng	3 $ 00	1 $ 00	2 $ 00	4 $ 00
Nam kỳ và các thuộc địa Pháp	9 $ 00	»	»	»

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-65, Rue du Colon, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAN-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

4e page	Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
	Par contrat annuel . . . . .
	Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 12 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . .	2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales	1 $ 50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Chức-nghiệp phụ-nữ là gì?

(Tiếp theo)

2° *Coi việc tế gia nội-trợ.* — Ngoài cái thiên-chức làm cho nòi giống được vinh-viễn kể-truyền, chức nghiệp phụ-nữ lại còn là phải coi việc tế gia nội trợ, phải tận tâm giúp đỡ đức thiệu-quân nữa. Nhân loại cũng như một sinh vật, có nhiều phần tử hợp lại mà thành nên, mà làm cho có thể sinh hoạt mãi mãi được. Nhưng một phần tử của nhân-loại không phải chỉ là một người đàn ông hay chỉ là một người đàn-bà mà thôi. Phần tử nhân-loại là cả hai người đàn ông đàn bà. Vì nếu chỉ có một người đàn ông hay chỉ có một người đàn-bà, thì cái phần tử ấy sẽ là một phần tử chết, không thể sinh sôi nảy nở ra các phần-tử khác thì nhân-loại còn sinh tồn sao được! Hai người đã chung hợp nhau lại làm một phần-tử cho nhân-loại thì tất phải giúp đỡ nhau trong cuộc sinh-hoạt để cho cái phần-tử ấy không dần nổi yếu mòn mà mai-một đi. Người đàn ông có công việc người đàn ông thì người đàn-bà tất cũng phải có công việc người đàn bà; công việc tuy khác nhau mà cùng một mục-đích, là cốt làm cho cái phần tử kia được mạnh khỏe để thêm sức cho nhân-loại. Vậy thì trong khi người đàn ông ra ngoài gánh vác công nọ việc kia thì chức nghiệp người đàn bà ở trong nhà là phải coi việc tế gia nội trợ để giúp đỡ người đàn ông. Trách nhiệm, nghĩa-vụ người đàn bà là phải thế mà cái nghĩa-vụ đó cũng chỉ riêng các bậc phụ nữ mới làm nổi mà thôi. Nếu bất một người đàn ông phải nhường việc nhà cho vợ mà chủ trương lấy việc trong nhà, thay chức vợ mà làm nội-trợ, thì thật là khó lòng mà làm cho trọn được cái trách-nhiệm đó; mà có làm được ra nữa thì nghe như nó cũng ngược lẽ tạo-hóa vô cùng! Như thế người đàn-bà đương nội được một việc khó khăn cho bậc tu-mi như vậy, chẳng nên cho làm vinh-hạnh hay sao? Chẳng nên cho là một chức nghiệp cao thượng hay sao? Mà cao-thượng thật! Nếu không có người chủ-trương việc tế-gia nội-trợ thì gia-đình khó lòng mà đứng vững, xã-hội khó lòng mà thành lập được! Như thế thì các bậc phụ-nữ trông nên vui lòng mà nhận lấy cái trách nhiệm làm một tay nội-trợng cho đức phu-quân, không những là hợp lẽ tạo-hóa mà thôi, lại còn tăng thêm giá-trị bội phần cho cái thân liễu-yếu đào-tơ kia nữa! Chớ nên cho sự coi việc tế-gia nội-trợ là một việc hèn, chỉ đáng để cho bon đàn-bà ngu-dốt; chớ nên tưởng rằng một người nội-trợng là một người ăn hại chẳng còn, là một người hèn mọn; chớ nên tưởng rằng người nào vượt ra được khỏi vòng nội-trợ mới đáng gọi là một bậc anh-thư! Không, nghĩ thế thì là lầm, lầm to! Nếu nghĩ thế thì thật không hiểu cái thiên-chức của mình, không hiểu nghĩa vụ của mình, mà rồi làm cho gia-đình mất hạnh-phúc, xã-hội mất trật-tự mất. Phải nên ra công luyện tập cho thành một tay tế-gia giỏi, cho xứng đáng với cái tên « nội-tướng » thì mới là làm trọn cái chức-nghiệp mà Tạo-hóa đã phó thác cho mình.

3 *Trông nom dạy dỗ con thơ.* — Phần thứ ba của chức-nghiệp phụ-nữ là việc trông nom dạy dỗ con thơ, tức là cái kết quả tất nhiên của hai phần kia vậy. Phải, cái thiên-chức của phụ-nữ đã là làm cho nòi giống được vinh viễn kể truyền, cái phần tử của nhân loại đã là sự sum-họp của hai người đàn ông đàn bà mà làm nên, thì cái kết quả tất nhiên là đàn con thơ ấu. Cái đàn con thơ ấu ấy sẽ là những phần-tử khác của nhân loại, sẽ làm cho nòi giống kể truyền, sẽ làm cho nhân loại bất diệt đó. Như thế thì đàn con thơ ấu đã sinh ra kia có nên để mặc kệ nó cho sau này không biết nó hay dở thế nào không? Có nên để cho chúng nó sau này không rõ chức-nghiệp nó là thế nào không? Có nên để cho chúng nó không đủ tài-lực, không đủ tư-cách để làm cho trọn cái chức-nghiệp nó không? Đã là người biết nghĩ tất không ai dám hạ một câu trả lời là « nên để mặc chúng nó » vậy. Phải làm, khi nào ta lại đang tâm như thế, thì thà đừng cho nó ra đời làm chi. Đã cho chúng nó ra đời thì tất nghĩa vụ ta là phải trông nom cho nó sau này không phải là một vật thừa, cho nó sau này có thể góp làm những phần-tử mạnh mẽ cho nhân-loại, cho nó sau này có đủ tư-cách mà làm trọn chức-nghiệp như mình nói được. Như thế tất phải trông nom dạy dỗ chúng nó ngay từ lúc ban đầu: Cái giáo-dục lũ trẻ thơ tức là một phần trọng thể trong cái chức-vụ của bậc phụ-nữ vậy. Thật vậy, trong khi con còn bé, thì cái phần mẫu giáo bao giờ cũng vẫn hơn cái phần phụ-giáo, vì biết tinh con thơ không còn ai hơn người mẹ nữa. Và lại người đàn ông còn bận gánh vác việc ngoài thì trông nom con trẻ sao cho cẩn-thận bằng người mẹ lúc nào cũng ở cạnh đó. Người ta thường nói « con hư tại mẹ » cũng là vì lẽ đó. Vậy những bậc phụ-nữ nên coi việc trông nom dạy dỗ con thơ là một nghĩa vụ của mình, chớ nên cho là một việc khó khăn vất-vả, đem lòng lười biếng, để cho lũ trẻ thành ra thất giáo, thì thật là không trọn chức-nghiệp của mình. Vẫn biết rằng việc dạy dỗ trẻ thơ thật là khó nhọc trăm bề, nếu không đủ tư-cách, không có lòng kiên-nhẫn thì khó lòng có kết quả tốt được. Song nếu ra tâm bền chí, luyện tập cho đủ tư cách mà dạy dỗ lấy con, sau này con trẻ thành người, làm được trọn chức-nghiệp của nó, thì còn gì vui xướng cho bằng, còn gì vẻ vang hơn nữa! Đó tức là cái phần thưởng vô giá cho những bậc phụ-nữ biết làm trọn cái trách nhiệm dạy dỗ con thơ đó!

Xem như ba phần chính của chức-nghiệp phụ-nữ trên này thì đủ biết rằng chức-nghiệp ấy nặng nề là chừng nào, cao-thượng là chừng nào! Bậc phụ-nữ nào mà làm trọn được cái chức-nghiệp thiên-phủ cho ấy, tất là một bậc phụ-nữ hoàn-toàn, tất là một bậc anh-thư vậy. Mà đào-tạo cho được những bậc phụ-nữ đủ tư-cách để làm trọn cái chức-nghiệp của mình, đó tức là cái mục-đích không hai của nền phụ-nữ giáo-dục nước ta ngày nay vậy. Phải, mục-đích giáo-dục nữ-nhi của ta không phải là cốt đào-tạo nên những bà công bà nghề, bà cử bà tú, không phải là luyện thành những bà văn-sĩ hay bà bác-học làm gì. Những hi-vọng ấy khi cao xa quá, sợ ta chưa với tới. Những hạng kỳ-nữ ấy có càng hay, mà không có cũng không lấy gì làm hại. Mục-đích nữ-nhi giáo-dục của ta là cốt sao luyện được những bậc phụ-nữ biết lấy việc thai sản làm hệ-trọng mà gìn-giữ để-phòng, biết lấy việc tế-gia làm cao-thượng mà chăm chỉ sốt sắng, biết lấy việc dạy con làm vinh hạnh mà cẩn thận tận tâm; nếu luyện được phụ nữ toàn quốc hiểu chức nghiệp mình và đủ tư-cách làm trọn được chức-nghiệp mình, lấy thế là một nền giáo-dục hoàn-toàn đích-đáng đó. Các nhà có lòng với việc giáo-dục nữ nhi có cho làm phải hay không?

B. G.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 25 Septembre 1922

Cái vấn-đề Bồi-thường

Ngày hôm thứ tư, hội-đồng bồi-thường đã xét bức thư của nước Đức gởi đến với các công-quỹ trái-đơn để trả nợ nước Bỉ.

Việc Đông-Âu

Hội-đồng các quan Thượng-thư nước Hy-lạp đã hội ngày, công việc lòng tăng không ra làm sao. Sau hội-đồng ấy ông Venizelos hỏi ông có ưng đại-diện cho nước Hy-lạp tại cuộc hội-đồng giảng hòa hay không, nhưng M. Harilaos không nhận lời vì M. Harilaos biết rằng M. Venizelos không ưng ông ấy. M. Harilaos đáp lại như thế, có ý khêu tên việc vua Constantin nên thôi vị.

Nước Hoa-kỳ có cho hai cái thiết giáp-hạm *Utah* và *Scorpion*, và năm cái *diệt phòng phòng-ngư-lôi* đến các bể của nước Thổ-nhĩ-kỳ.

Hội Vạn-quốc

Ngày hôm nay đại hội-đồng hội Vạn quốc đã xét bản tờ-trình của hội-đồng Thanh giảm quân bị. M. Robert Cécil (Nam-phi-châu) là dự thảo-viên có nói: Hội Vạn quốc không phải thanh giảm quân bị, nhưng chỉ soạn chương-trình để tùy các chánh-phủ định liệu. Hai kỳ đại hội-đồng trước, hội Vạn-quốc đã xét đến cái vấn-đề thanh giảm quân bị, đến kỳ đại hội-đồng này, hội lại gây được nhiều kết quả. Hội Vạn-quốc có tiếng được giấy nắn các chánh-phủ nói cớ làm sao mà cần phải duy-trì các binh-gia ngày nay. Việc thanh-giảm hải-quân để thực hành hơn là việc thanh giảm bộ binh. Trong việc thanh-giảm quân bị, đã có cuộc hội-nghị Washington tìm đường mở lối cho. Các nước hội nghị ở Washington có bàn rằng nên đặt một cuộc hội-nghị nữa để khuyên các nước không dự bàn hiệp-ước Washington cũng theo gương mà thanh-giảm quân-bị. Muốn cho các nước thanh-giảm quân bị, tất phải lập một bản giao-ước bảo-chứng. Việc thanh-giảm quân-bị, và việc lập bản hiệp-ước bảo chứng, hai việc cùng phải đi ngang với nhau mới được. Trước khi lập bản hiệp-ước bảo-chứng, thì hội Vạn-quốc có thể tìm tra vụ việc thanh giảm quân-bị như là kiểm-duyệt việc buôn bán, và chế tạo các khí giới và các chất hóa-học M. Scioloja (nước Ý) có nói: « Nhờ có hội Vạn-quốc gia công cổ sức, nên cái vấn-đề thanh-giảm quân-bị nay đã qua cái thời-kỳ ảo-tưởng mà vào cái thời-kỳ thực-hành. M. Scioloja biểu đồng-thanh với những điều khoản của M. Cécil và M. Jouvenel khởi nghị. M. Jouvenel cám tạ M. Scioloja rồi ông lại nói: Trước khi lập một tờ hiệp-ước bảo-chứng chung cả các nước, thì các nước nên lập giao-ước bảo-chứng riêng với nhau, rồi kết-cục là phải lập một hiệp-ước bảo-chứng chung cho cả các nước. Nước Pháp vẫn chuộng cuộc hòa-bình. Trong buổi chiến-tranh mới rồi, nước Pháp vì cái công lý mà phải đánh nhau. Nay nước Pháp muốn hòa-bình lắm, nghị cho đến ngày hiệp-ước bảo-chứng lập xong, khiến cho Âu-châu và cho thế-giới được hưởng cuộc hòa-bình thì thôi. M. Hayasai (Nhật-bản) cũng nói rằng nước Nhật cũng tán trợ vào việc thanh-giảm quân bị. M. Fischer (nước Anh) cũng nói: Nhân-dân nước Anh vốn không ưa việc chiến-tranh. Song chánh-phủ nước Anh nghĩ rằng cái vấn-đề thanh-giảm quân-bị có quan-hệ mật-thiết với cái vấn-đề bồi-thường và cái vấn-đề trái-khoán Đồng-minh. Vậy trong cái vấn-đề thanh-giảm quân-bị, có việc hội giúp đỡ cho mới được. M. Hymans (nước Bỉ) nói rằng không có cuộc bảo-chứng thì không sao thanh-giảm quân-bị được. Ông cũng hiểu-đồng-tình với MM. Cécil và Jouvenel.

Thị-giá quốc-trái: 3 %/ 63,75 — 4 %/ 1918 63,85 — 5 %/ 1915 — 1916 77,— 5 %/ 1920 92,90 — 6 %/ 1922 94,75.

Thế-giới tân-văn

Hạt châu của Madagascar

Hạt châu của Madagascar là một thứ hạt châu tốt nhất, to nhất thế giới mà bấy nay tại các thị-trường Âu-châu vẫn không có tiếng, thiên-hạ chỉ chuộng hạt châu Ấn-độ mà thôi, Hạt châu Madagascar cũng như chiếu của Bắc-kỳ ta vậy. Chiếu ở Bắc kỳ đem qua Hương-cảng rồi mới gởi sang Âu-châu gọi là chiếu Hương-cảng, thì thiên-hạ mới chuộng mà chịu mua. Hạt-châu ở Madagascar cũng phải đem đến Ceylan, rồi mới lại chở sang Âu-châu gọi là hạt châu Ceylan, thì quý-khách ở Âu-châu mới lấy làm quý lại làm sao vậy? Vì rằng ở Madagascar người Ấn-độ cũng buôn bán to như người Trung-hoa ở nước ta, hạt châu ở Madagascar phần nhiều vào tay họ buôn cả, họ chọn những hạt to và đẹp thì đem sang Ấn-độ mà bán làm hạt châu Ceylan được giá hơn hạt châu Madagascar nhiều.

Việc chở thư trong không trung

Việc chở thư tin bằng phi cơ từ Toulouse đến Maroc một ngày một thêm thịnh vượng.

Số thư tin trong tháng Mai mới rồi cộng được 93.887, đến tháng Juin số ấy tăng lên là 116.258 về tháng Juin năm 1921 thì số thư tin chở đi lại được có 22.738.

Cộng cả số thư tin chở trong năm 1921 được là 327.805 mà số thư tin chở trong tháng đầu năm nay cộng đã được 474.110 cái rồi.

Ngủ-lợi ở nước ta thế nào?

Nước ta ai ai cũng công nhận là một nông-quốc rất phồn-thịnh trên một dải đất rộng rãi ở trên miền Á-châu, khi hậu ôn hòa, nhân công rất rẻ, nông sản hàng năm trị giá tới sáu bảy trăm triệu quan tiền tây, trừ nhân khẩu trong nước, năm nào cũng còn thừa tới hai trăm triệu quan.

Đọc đến số hoa-lợi của nông-nghiệp ai chẳng cho nông-lợi là cái nguồn gốc đủ duy trì nền kinh tế của Việt-Nam. Phải! ấy cũng vì cái bụng hẹp hòi của ta lấy số tiền hoa lợi hàng năm đó và trăm triệu quan tiền làm to làm giàu, mà đến nỗi bỏ cả việc đời, thương nghiệp không phát đạt được, công nghiệp không khoáng trương được, ở cái thời đại văn-minh cạnh tranh này phải chịu khổ chịu nhục mà vẫn hình như đồng như đá chẳng biết. Ôi! cái vận mệnh tương lai của nước mình mong gì có ngày thay cũ đổi mới vậy.

Có nhà thương Thái-lây tại đảo trong một bài báo rằng: « Người nông của nước ta thật là nghề rất khó nhọc, nhà giàu làm ăn còn khá, chớ nhà có năm ba sào ruộng mà nhân-khẩu nhiều, quanh năm không có kỳ sinh-nhai gì nữa, chỉ trông vào cây lúa hột thóc thì sự làm ăn thật là khổ ải, đỗi bát mồ hôi lấy bát cơm, đem cái thân vận vật chí linh mà thay cho con trâu con ngựa; nhân dân trong nước chưa lấy gì làm chen chúc cho lắm, sự cạnh tranh chưa lấy gì làm kịch-liệt lắm, mà sinh-kế trong nước xem ra rất là quẫn-bách, ta trông thấy rất là ái ngại. Chính-phủ Bảo-hộ nên lưu tâm mà trù-hoạch thế nào cho sinh-kế dân dân được rộng rãi thêm ra, ấy cái nghĩa vụ của người tân-trị-ân, cái bổn phận người đi bảo hộ khai hóa cho nước ngoài. Cái gốc bình trị chẳng ở đó mà ra ru! »

Cẩm phục thay! kỳ-giả xem trời bình luận đó đối với cái tâm-lý người Bảo-hộ mà chan-chứa vô hạn cảm-tình.

Nước ta có ba mối lợi lớn:

A) Nông-sản đứng ngoài mà xem tay là có vẻ phát đạt, nhưng cũng còn rất là luộm thuộm; còi vẻ phát-đạt ấy cũng là xuất ư bất đắc dĩ, hàm nhai thì tay phải làm.

B) Lâm-sản thì rừng núi bết đỗi phá lại bỏ hoang, có ai chịu trồng cỏn đến bao giờ. Cái mầm biết nói là « Tiên rừng bạc bể », giống không giống chỉ ra tay phá hoại cho trọc trụi đến đi thì hoa lợi sao cho vĩnh-viễn được.

C) Hải-sản thật là một cái lợi nhiều tiền, chẳng mất công khó nhọc nuôi chăn giống giọi gì, cứ tự nhiên vác chài vác lưới mà khuân bọc về của về, thế mà lại bỏ không đoái hoài đến, cứ mặc lũ ngư-gia vụng về với vát được tý gì hay tý ấy.

Có lẽ nhiều người nhận lầm cái ngư-lợi không quan hệ đến nền kinh tế của ta?

Cái lòng rẻ ráng ấy thật là quá sai vậy.

Nước ta có ba xứ thì Nam Bắc có đồng điền phì tốt, dân cư trộng rã vào nghề cày cấy; duy có xứ Trung kỳ nhân dân còn có ý biết ngư-lợi cũng có hệ đến đường lý-tài. Mỗi năm xứ Trung-kỳ bán hải sản được một số tiền tới sáu bảy triệu quan, há phải là nhỏ.

Suốt ven bể Đông Pháp không thấy có một công-ty nào mở ra mục-đích khoáng trương về hải-sản, chỉ có dân duyên hải thuyền nan chèo đoản, chài lưới đơn sơ, khi cụ tầm-thường, tu-bản thực là bần bạc, quanh năm vất mồi chỉ đủ bỏ miệng thế mà số cá khô nước mắm tiêu dùng trong khắp nước vẫn thừa thãi, lại bán cho nước ngoài được một phần khá lớn.

Nếu ngày nay ta biết bảo nhau góp vốn đóng tàu mua khí-cụ tiện lợi, dùng dân thổ-trước đi đánh cá, rồi lại dùng những phương pháp tối tân phơi ướp đóng hộp đem bán cho những chỗ không cần thiết bị nam-lợi hà phải là bể bỏng, nghề đánh cá há chẳng là sinh kế trộng rãi cho đến ta ru!

Các nhà tư-bản ta ơi! nên man mau tổ chức lấy cái công-nghiệp lớn, cái mối lợi bỏ hoài hơn bốn nghìn năm nay há chẳng thiệt thòi lắm sao?

Ngày nay là buổi mới, chánh-phủ cũng đương sản lòng bảo thủ cái quyền-lợi cho ngư-nghiệp — nội duyên hải Đông-pháp ngoài người không ai được chiếm lấy tiện nghi của ta — gia đi lại rinh ở công-khố một món tiền rất nhiều để thưởng cấp cho các ngư-gia nếu-tâm với nghề-nghiệp mình.

Ấy chính-phủ đã lo liệu biết công cho ta là thế, lại vừa đây có nghị-định quan Toàn-quyền công-pháp đặt một *sở Dưỡng-hải ngư-nghiệp* thuộc về hải phận Đông-pháp. Sở ấy sẽ là cái cơ-quan khảo-cứu riêng về các giống sinh-vật ở các điều theo khoa bác-học ngư nghiệp. Nghị-định này mới ký ngày thứ năm 14 Septembre 1922

Sở này rất có ảnh-hưởng quan hệ cho nền kinh-tế Đông-pháp, ta mong rằng chính phủ sớm liệu tìm sở cho khéo để quốc-dân có chỗ hỏi han công việc. Cái lòng vì dân hưng-lợi thật đáng quí vậy.

Các nhà tư-bản ta, ai có ý khoáng-trương việc ấy, muốn mở đường sinh kế cho quốc-dân rộng rãi thêm ra, nên lấy đó làm chỗ nghiên-cứu công-việc mà mau mau ra tay thu lại cái lợi hàng trăm triệu một năm mà ta đã bỏ hoài cho người đã bao lâu.

L. Đ. Phấn-hương-Tử

VĂN UYỂN

Nhớ ông cử Bình

Tài đức kiêm toàn khéo vẹn hai!
Thương ông cử Bình khuất văn-đài.
Tấm thân phù thế đầu không thọ,
Nết mực tâm thần vẫn chửa phai.
Bể thánh *Đông-dương* hòa giọt lệ,
Rừng nho *Trung Bắc* viếng lòng mai.
Ấy ai qua lại hồ Tây đó?
Thoảng thấy mùi sen có nhớ ai?!

Nam-Hương.

Vịnh cảnh Chanh-xuyên

Khen ai tạc cảnh tự bao giờ,
Cách đẹp người xinh lắm thứ ưa.
Bát ngát sông to liền cạnh phố,
Thênh thang đường cái thẳng bên chùa.
Cải lương hương ước theo thời mới,
Thuần phác dân phong giữ thói xưa.
Ngẫm cảnh lại càng thêm mến cảnh,
Tiện đây xin vịnh một bài thơ.

Than minh ốm

Trời đất trêu người nỗi chửa thôi,
Có ai hay ốm chỉ mình tôi.
Nhọt mưng tháng ngoái thuốc men đến,
Nóng rét liền con chẳng cất hồi.
Gọi bạn bạn ngồng không muốn đến,
Cậy trò trò trẻ tính hơm chơi.
Sáo mây không thuốc mà ta khỏi,
Tả khỏi phiền này chữa sống dài!

Thanh-xuyên Cư-sĩ-Bằng.

Do Võ Phi Hùng Cưu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

Thân thân

Gởm thay tạo-hóa khéo ra mà ?
Bó buộc hồng-nhan-mãi chửa tha.
Nỗi đến chàng-Kim con thêm tội phận,
Hẫy lâu tang-hải nỗi thương nhà.
Nghĩ tình thiết-thực, ngại cân em trẻ,
Cảm cảnh mà thương bác mẹ già.
Không nói sầu tuôn đầy trong khúc ruột,
Nói ra ai có thấu chăng là ?

Hoài-xuân mỹ-nữ : Thị-Khương.

Hát nói

(Mừng làng cải-lương)
MIỄU ĐẦU

Mấy lời khuyên nhủ dân ta,
Muốn hay trước phải liệu mà cải-lương.
Cải-lương sau được phú cường,
Cùng người Âu Mỹ lên đường văn-minh.

Cải-lương hương-ước,
Muốn cho dân sớm được văn-minh,
Vẫn đề kia trước phải thi hành.
Sau sẽ được đua tranh cùng thế-giới.
Thiện chi thu, bộ trà công lợi,
Tổ chức hội-đồng định chủ-trương.
Rồi sau đây, nào hội - quán, nào nghĩa-thương,
Nào rường thọ, nào nhà trường.
Trăm mối lợi bỏi cải-lương ra hết cả.
Khoản ước nhẹ chắc dân làng khá,
Tạo-nhân nào hẫy kết-quả tất không sai.
Mừng dân lên chốn vũ-đài.
Tuyết-mai.

Tập thơ của một nhà danh-sĩ nước ta thuở xưa

ĐêmTrung-thu nơi lữ-khách gặp mưa

Vó kỳ đường xa giông nhọc bầu,
Ngàn hoa vẳng vặc bóng giăng thâu.
Quê nhà ngành lại đường nghìn dặm,
Bến khách vui cùng bạn chín châu.
Rượu thết quan hà năm bảy chén.
Thơ ghen phong vũ một vài câu,
Giãn lòng trở hỏi vầng giăng bạc,
Giăng học trơ trơ đứng giữa đầu.

VI

Thuật hoài

Đường mây qua lại vó câu dong,
Chân mặt non sông nhẫm chẳng thông.
Mài thế thế chơi chừng ấy đủ,
Cuộc đời hễ đã lúc nào xong.
Thôi thôi xin lạy cùng cha mẹ đình,
Kẻo kẻo còn cày với kiếm cung.
Liễu liễu điện-điện cam một lẽ.
Hoa đào năm ngoái gió còn đông.
4 - SEO 19C.

Nam-quốc hiếu-tử ca

(Cả thảy 42 truyện)

(Tiếp theo)

Bài thứ mười chín

Bùi văn-Tán

La-sơn có ông Bù'-văn-Tán (164),
Nết hiếu thành cẩn cần lắm thay.
Cầm dưỡng một chức bấy nay,
Những mong đại dưỡng (165) có lòng từ quan.
Lòng qui,hoặc lo toan ghi nhớ(166),
Trước sân vua dâng sớ khất hà: (167).
Quang-minh có đoốc xét soi (168).
Khen lòng Thúc-Đật cảm nhời Thời-Ung (169)
Mùi cảm cảnh bữa mong đăng trước (170),
Miếng thuốn bi khi được hả hê(171),
Hoàng - Hương càng dạ sớm khuya(172),
Đăng-Nguyên chăm chỉ lúc về Cận-giang (173).
Thường những buổi việc làng xa vắng,
Sợ nhà huyện lỏng rỗng mong mình.
Đi về chỉ hẹn cho mình,
Kẻo còn ấy nỗi trong tình một hai
Nhà tranh cỏ hòm mai mát mẻ.
Lúc chuyện hầu vui vẻ thong rong.
Ngọt ngon thế cũng hả lòng,
Lợ là muôn tử, nghìn chung mới là (174).

Bài thứ hai mươi

Trần-công Hiến

Trần công-Hiến quê nhà Chương-nghĩa (175)
Thờ mẹ già hiếu nghĩa lắm thay.
Vốn nhà hiền thảo xưa nay,
Cõi nghèo từ thuở đương ngày thiếu-niên.
Cảnh thanh-bạch hàn huyên khôn tỏ (176),
Bóng tang-du trên có mấy thân(177),
Giọt sương Phúc-thọ trong ngần (178),
Quạt nồng ấp lạnh một thân tang-bồng (179).
Bữa ngon ngọt phụ-lòng bảo-dưỡng,
Lúc vào ra khuya sớm thay đang.
Minh con nào quản tuyết sương
Một mành áo vải, kinh nhường đêm đông.
Gặp thời buổi binh nhung tranh-cạnh,
Nào Trung-ương, Đông định, Bắc-bình (180).
Giữ gìn mẹ khỏi lo kinh,
Khói đóng Trà-khúc, lửa thành Xuân-quang (181).
Gan chí sĩ tỏ đường lui tới.
Luống sớm đi tối lại đôi phen.

Đề phòng thanh-tích cho yên,
Bề phụ lòng mẹ, kẻo phiền tình ong (182)
Sau đến hội mây rồng gặp gỡ.
Trên mẹ cha nhà cửa hiển vinh.
Hải - dương tham trấn liêm-minh (183),
Rõ ràng con hiếu quan thanh một dòng.
(Còn nữa)

Các-đình, Phạm nguyên-Cấp

164. Huyện La-sơn tay thuộc tỉnh Hà-tĩnh.
165. Đại-dưỡng là kịp nuôi cha mẹ.
166. Cây rau quí và cây rau hoắc (rau rút) cứ theo sách nhà thuốc, người ta vì nhớ lòng con chúc vọng cha mẹ.
167. Khất hài là xin để toàn hài cốt mà về nuôi nhà, điển hai cha con Sở-Quẳng và Sở Thúc cùng làm quan ở triều nhà Tấn bên Tàu, nhân gặp gió loạn, muốn xin đến cảnh rau ngót và gỏi cá chày, là vì thương ở quê-hương nhà mình.
172. Người Hoàng Hương là người đời Hán thờ mẹ rất hiếu.
173. Ông Đặng-nguyên-Đồng người quen Nhật-bản tử quan về ở tỉnh Cận-giang dạy học và nuôi mẹ.
174. Tự là cổ ngữ kêu ta, chung là hốc để đong lường, nhà quan qui để lấy sang lường bổng nhiều.
175. Huyện Chương-nghĩa thuộc tỉnh Quảng-ngãi.
176. Hàn-huyên là lúc rét lạc lâm
177. Tang dư là cảnh già.
178. Nói Phúc-thọ thuộc huyện Chương-nghĩa.
179. Tang-bồng chí con giai nước cung tên, đời cổ lấy da cây dâu làm dây cung, cỏ bồng làm tên bắn.
180. Anh em chàn Tây-sơn Nguyễn-Nhạc xưng là Trung-ương hoàng-đế, Nguyễn Huệ là Bắc-bình-vương, Nguyễn-Lữ là Đông-định-vương đóng ở Saigon.
181. Đông Trà-khúc ở về tỉnh Bình-định ; thành Xuân-quang ở về Phú-yên.
182. Đã giải ở điều vũ tuy Bầu.
183. Chức tham trấn là quan đầu tỉnh ở thời Gia-long cũng như chức tổng-đốc bây giờ

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Chuyện pho tượng ông David bằng đồng đen

Năm mười sáu tuổi, tôi bị bệnh đau cuống phổi. Thầy mẹ tôi cùng các thầy làng đều lo sợ, sau nhất quyết rằng tử đó trở đi tôi phải ở nơi khoáng-giã. Ông oại chán-thành, thầy mẹ tôi có một cái ấp rộng, gọi Champ secret, cây cối xanh um rậm rạp che khuất, vài ba thôn-ổ ở trong. Ấy đấu mùa xuân, tôi về ở trong cái ấp đó với ông thầy học tôi là một ông mục sư vui tính, có chút đỏ-hơi, tên gọi cổ Souverbie. Chúng tôi ở mấy gian về phía tay tả trong một cái lâu-đài rộng rãi của Lô-ý đệ-bát, đối cảnh sinh tình, khiến tôi luống những mơ màng cuộc vui thú. Vả chăng tôi làm việc rất lí, một ngày chỉ 2, 3 giờ là cùng, còn dư thời giờ là ngao-du lên lỗng. Đột nhiên, cái cảm tình của tôi với cảnh vật rất là nồng nàn hăng hái. Trăm nỗng nghìn tía đua tươi, khiến tôi lúc sẩn nắc, lúc êm đềm khác nào chỗ hẹn hò trai gái. Có khi nghe gió ào ào thổi trong lá cây, xa xa như rú như hát, rồi thốt nhiên êm ẩm dễ dội, nỗng nào sau lại dịu dàng êm ái như lời khuyên của bạn hiền. Có khi nắm rạp xuống đất giờ lâu, hoặc hô-hấp hơi nóng ở trong trái đất xông lên, hoặc nghe ran dế kêu sâu ở trong đám cỏ. Có khi vàng chạy, đầu lóc gió bay ; rồi rợi, vừa chạy vừa gọi, dường như có vị tiên nào vẫn trốn tránh không sao đuổi kịp. Có khi ra suối dùng tay vầy nước.

Tối về trong bụng đói meo mà khoan khoái, nghe cổ Souverbie giảng chuyện hai nhà thi-sĩ Lucrèce và Sallustе tiên-sinh.

[illegible] tôi đi nói ở trên, có ông bạn cổ thầy mẹ tôi ở Thầy mẹ tôi có dặn ông bạn trông nom tôi ; về phần tôi, tôi cũng nâng đến chơi ông luôn luôn. Ông ở một cái nhà nghỉ mát đẹp nhất vùng ấy, chưa lấy vợ, gia-tư cũng thường thường bậc trung.

Đến lần ngày nay, tôi không thể nghĩ tới ông Jérôme Péréglise mà không thương tới. Ông tóc hoa râm, quần ngắn, áo thâu ; tính nết thuần hòa, có lễ phép, có tri nhọc đời của một thế-kỷ quá khứ nào. Ông ăn vận lụy cũng như chúng mình, nhưng cách ăn vận của người thời nay dường như ở ông lố-lăng hơn ở người khác. Ông vừa ham mê sử-ký vừa ưa thích đồ chơi. Tính thoảng ông đi Ba-lê một chuyến, lúc trở về đã đầy những bảo-vật.

Trong nhà ông, buồng nào cũng sáng như gương, trần thiết thảm cỏ thêu kim-tuyến. Trong buồng này bày đồ của Trung-quốc, của Ba-tư. Buồng kia bày những đồ của Pháp, của Anh, của xứ Vénise về thập bát thế-kỷ. Gần giường ông trên một cái bàn nhỏ bày một pho tượng bằng đồng đen về thập-nhị thế-kỷ, hình dáng thanh tao, nhưng có chút vọng về. Đó là pho tượng ông David đang cho gươm vào bao, đầu đội mũ, nét mặt vui vẻ, dương chúc thanh xuân.

Ông Péréglise thường hay cầm pho tượng ấy trên tay qua phòng khách này sang phòng khách khác vừa đi vừa nói, vuốt ve một cách tự nhiên. Ông nói : « Suốt trong đời tôi, vật này là vật đẹp nhất mà tôi kiếm được. » Rồi ông thở dài, nửa cười một cách tinh ma, ra ý thỏa mãn mà rằng : « Tôi chỉ mất có một miếng bánh mà mua được vật này... chao ôi ! hôm ấy trời đẹp làm sao ! »

Một đôi khi ông Péréglise tiếp một người sưu-tập vật quí ở Ba-lê, thường hay tiếp vài ba người lảng xóm. Trong những người láng-diềng đó, tôi thường gặp ở nhà ông một đôi vợ chồng kỹ dị, khiến tôi phải ngạc nhiên và lo sợ. Tôi cũng biết rằng sau khi sự gì đã xảy ra rồi người ta thường dễ tin có điềm tiên ứng, do ở cái trí không sáng suốt nảy ra, mà tự đắc mà về vang. Tuy vậy mặc dầu, tôi càng hình dung ông bà De Balestrin tôi càng cảm giác lo buồn khó chịu.

Ông chồng đủ vào chạc 45 tuổi đường như khi trẻ khi già, có hai khuôn mặt. Nếu ông nói rằ ? thì ông nói thật nhiều ra giảng nhân-tử-vui về giảm-giặp. Nếu ông im rằ ? thì nét mặt lo buồn, nghiêm khắc đề lợn. Thành-thoảng hoặc nói hoặc im, có một cái cháp nhoáng thoáng qua con mắt vàng của ông, nhưng ông lại nén được ngay. Cái cháp đó là cháp sợ, cháp lo, cháp buồn ở trong tâm trí. Tinh-hạnh thì thế, còn người thì xương xương, lưng cong, hàm thô, tóc đen nhay nhảy mọc thấp xuống tận chân lợn hung. Áo-quần đài điếm, nhưng đài điếm rồm, không giản được cảnh nghèo. Mũi xoa lụa các sắc. Nước hoa thơm gắt, mặt nhẫn kỹ - khói, không thể che đậy được cái áo đã tàng, cái quần đã cũ. măng-sét và phó-cốn đã rách xơ.

Một người đàn bà kết bạn trăm năm với ông là một người đã chực yên số phận, không có chút cạnh tranh. [illegible] mèm-mại, da nung hung, tóc rối, bao giờ cũng có một cọm thò lò xõa xuống thái dương hoặc phía sau tai. Lội nghiệp ! trước mặt chồng, bà bao giờ cũng tưởng như run sợ, một niềm cung kính, không bề bao giờ trái ý chồng, luôn luôn nhìn chồng để cầu nương tựa, để dò ý-hướng. Trong lúc ông khoái-trí, lấy con mắt vàng hoe, tôi đã nói ở trên nhìn ai thì bà vọ thấy trong mình tự nhiên rung sợ khác nào như con chó thường thường bị đánh thấy chủ ra đáng mặt đoạ lại gần.

Hai vợ chồng ly kỳ ấy ở một cái nhà con gần nhà nghỉ mát của ông Péréglise. Nhà đủ bề nhỏ nhưng cũng xinh, trước nhà cây cối rườm rà, vườn rau tươi tốt. Tuy áo quần không được lịch sự, song hai vợ chồng ông cũng có vẻ sang sướng, tinh lại ra nói chuyện mỹ-thuật cùng đồ chơi.

Ấy có lẽ cũng chỉ vì thế mà ông Péréglise qui trọng thân thiết với vợ chồng ông De Balestrin. Ai đã đồng trí với ông thì ông không còn ngờ kiêm soát nữa. Vả lại, ông De Balestrin không phải là không có học thức về mỹ-thuật. Ông đương như đã đi du lịch nhiều, từng xem nhiều viện bảo tàng mỹ-thuật ở Âu-châu và giao thiệp với nhiều nhà bán đồ-cổ. Dù thế mặc lòng, dù ông có học thức mặc lòng, ông không có về một người hiểu đồ mỹ - thuật, chỉ có về một người hăng xách kỳ khọi đáng khả nghi thôi.

Một hôm tôi hỏi ông Péréglise : « Ông có biết ông De Balestrin là người thế nào không ? Ông đáp : không biết mấy !

Hình như ông ta đương soạn một quyển sách bàn về cách làm men. Xưa kia ông đã nghiên cứu được nhiều thứ men rất đẹp, song vì nhà sa sút, nên việc không thành. Hai nhà bán đồ cổ là ông Melchissédec và Laforêt nói ông ta là người học thức yêm bác, tính nết thuần hòa »

Câu giới-thiệu đó không đủ có giá-trị. Tôi không tin được, vì ông De Balestrin là một ông khó phân đẳng hạng, lại giao tiếp với hai ông bán đồ cổ khả nghi như ông Melchissedec và ông Laforêt. Song le những điều xét đoán đó tôi cũng bỏ qua, không cho là quan-hệ vì lúc lấy gió tôi còn lo lắng về sự sinh hoạt của tôi hơn là cuộc sinh-hoạt của ông Péréglise hoặc ông De Balestrin.

Ông cổ đạo Souverbie thường quở-trách tôi lịch-kỷ về nhân đây lại giảng cho tôi nghe những cần triết-lý thật hay không thực hành mấy, khác nào những bài luân-lý của cổ-nhân, ai cũng biết rằng đó là một bài giải trí hơn là bài thực hành trong cuộc sinh hoạt hàng ngày. Nói thực ra, không phải tôi là người lịch-kỷ, chẳng qua tôi còn trẻ tuổi đó thôi. Tôi đương qua một cái tuổi không biết nghĩ xa mà lại êm ái. Hàng ngày ở trong về trợ người ta lao tâm khổ trí phát minh những khoa học mới thì ai còn đem cái ánh hưởng sự sinh hoạt của kẻ khác mà hòa lẫn với cảm tình riêng của mình. Cảnh tạo-hóa đề làm như nung như nấu, phải tập thành lao lực để phá đổ cái by-vọng vu-vơ, bị cảnh vật khác nhau trong đời cảm đỗ lòi kéo, hàng ngày áo tưởng cuộc sinh-hoạt mới, nên có bao nhiêu tình lực tôi đều đem vào óc để tư-tưởng cả. Trong những lúc tư tưởng hỗ đỗ, những cách bão huyền vui thú ấy mà nếu tôi không lưu tâm luôn đến ông bạn già tôi là ông Péréglise hoặc không nâng tô mô vào điều bí mật của ông De Balestrin thì tôi cũng chẳng thay đổi được chút nào việc đã xảy ra mới đây làm suốt cả đời tôi hẫy còn khinh sợ. Các ông hẫy xem sau này thì biết.

(Còn nữa)

Mộng-Lan dịch-thuật

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Songhai* tới Hải-phòng ngày hôm nay 28 Septembre, hồi 7 giờ.

Quan Toàn-quyền đi kinh-lược. — Có lẽ nay mai quan Toàn-quyền Baudoin đi kinh-lược mấy tỉnh Bắc-kỳ, định vào ngày nào thì chưa biết.

Hội-đồng Tư-vấn Bắc-kỳ. — Hội-đồng tư-vấn Bắc-kỳ đến ngày 2 Octobre này hội-nghị, nhưng chưa rõ họp tại đâu, vì phủ Thống-sứ chưa thông cáo cho Nghị-viện biết về điều ấy. Nhưng thiết tưởng họp tại nhà Nhạc-hội tây thì tiện hơn là ở nhà hát tây,vì phường hát Dupuis ở bên Pháp đã sắp tới nơi rồi. Cũng như mọi kỳ, buổi khai nghị-hội, quan Thống-sứ sẽ đến chủ-tọa và ngài sẽ đọc bài diễn-văn thường-lệ. Nghe đâu năm nay quan Toàn-quyền cũng đến dự hội thì nhất cho thêm trọng sự-thể.

Tin buồn. — Bản-quán được tin buồn rằng cụ lớn bà Thái-xuyên Hoàng tướng-công phu-nhân mới tạ thế trưa ngày 27 Septembre tại Hoàng tướng-công ở Thái-hà-ấp và đến sáng 17 ta thì làm lễ cất đám. Người nước ta suốt trong Nam ngoài Bắc ai là không biết nhà cụ Hoàng tướng-công là một nhà danh-gia cự-phiệt nhất trong nước ngày nay, phú-gia thọ-khảo, phúc-lộc kiêm-toàn, dễ có lai cũng chưa từng thấy có nhà nào được như thế. Phu-nhân hưởng phúc toàn qui, vinh ai bị chi, nhân-sinh đến thế, tưởng không còn phải đi hám gì. Nhưng một nhà thế-tộc kiểu mộc, làm trụ thạch cho cả toàn-quốc như nhà tướng-công mà cớ một sự đau-đớn vô thường đó, thì khắp nhân sĩ trong nước ai chẳng lấy làm thương tiếc ngậm-ngùi.

Bản quán xin có lời kính-viếng cụ lớn bà và chia buồn cùng qui-quyến.

(Làm trong thế bi, nói tắt-tắt).

MỚI XUẤT BẢN :

MAI-NƯƠNG LỆ-CỐT

(MANON LESCAUT)

Soạn-giả : L'ABBÉ PRÉVOST
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

In bằng chữ mới, giấy tốt, dày 290 trang

Giá bán, mỗi quyển . . . . . 0$50
Tiền cước, mỗi quyển 0.14

Ngài nào mua, xin gửi thư và măng-đa cho bản-quán

S8 80

Sóng hồ Ba-bè

Soạn-giả : PHẠM-HỒI-CẨM

... Bỗng thấy quân lính khiêng ra một cái cũi lớn, trong cũi một người chừng 50 tuổi, mặt mũi gầy gò, đầu tóc bù rối, quân lính đem đến trước nguyên súy bẩm rằng :

Đây là quan Lãnh Bế-tòng-Hán, Bẩm trước nhân thành hẫu, không chịu hàng giặc, bèn bị khổ sở giam cầm, vậy đem lại đây để nhờ lượng Nguyên-súy định đoạt. Nguyên súy phán :

Mau tháo cũi, lấy quần áo thay, ta sẽ liệu. Quân lính vâng mệnh tháo cũi ra. Tòng-Hán liền ra. Lạy tạ Nguyên-súy. Nguyên súy nói :

Quan Lãnh, hẫy tạm ngồi mà nghe ta nói, cớ lẽ thì mất thành là tội đáng chết. nhưng giờ đã có lòng trung thật, vậy ta sẽ tâu Triều-đình phục nguyên chức cho. Tòng Hán thay áo xong cúi đầu mà nói :

Nguyên súy đã thương, lòng tôi rất cảm ; thế nhưng tôi về bóng tang du, sống trưởng không được mấy nữa, mà trong đường hoạn lộ, đã trải bao mùi mặn nhạt chua cay, vậy xin Nguyên-súy thương cho tôi được cơm rau áo vải để cho giữ được nắm xương tàn ở chốn quê nhà, thì tôi được nhờ ơn lắm lắm.

Nguyên-súy gật đầu, sai pha nước cho uống, và cho quân sắm sửa đặt tiệc, để khao quân. Tòng-Hán lại nói :

Thành nay hẫm là vì quan Châu đây là Mạ-văn-Bình cứ ăn hới quân lương, vậy nên lòng chúng không phục, không còn có chí hăng hái chết nào ; đến lúc thành hẫm thì bẫn lại hàng với giặc làm những sự nhơ nhuốc để cầu sự sống, thậm chí đem cả vợ là Phùng-thị mà hiến cho Thiều-tam-Bình. Nguyên-súy hỏi :

Giờ quan Châu ở đâu ? Tòng-Hán đáp :

— Thưa hẫn đã trốn đi đâu mất, vợ hẫn là Phùng thị, vì không chịu được nhục, liền nắt lên thắt cổ mà chết. Người ấy cũng có tiết liệt, Nguyên-súy nên biết cho. Nguyên-súy nói :

Gia quyến ông đâu ?

— Ở đây là chỗ xung-yếu, tôi ở một mình đã 10 năm nay. Nói xong mình run như cổ ý rét. Nguyên-súy lại truyền cho các tướng rằng !

Trong thành này không được cho các quân phá hủy ; các cửa phải canh cho rất nghiêm, các người chết trong thành đều phải đào sâu chôn cất, chớ để bộc lộ. Các tướng đều vâng dạ lui ra. Mới lúc tiệc cỗ đã bày xong. Tướng sĩ cùng nhau ăn uống. Các tướng nhân tức giờ say, đều rót rượu để mừng Nguyên-súy và dâu phục Tự-Minh là người có thao lược, nhân gọi mấy tên quân vào cho hát trống quân, Nguyên-súy tự đặt bài hát sau này, theo lối trống quân :

— « Tình ơi tình hỡi đôi lời.
« Làm giai gánh vác việc đời cho ngoan,
« Chữ trung chữ hiếu vẹn toàn.
« Chữ tình ta sẽ lo toan vội gì !
— « Được nhời như cởi lốm lòng ..
« Bông tang phải liệu gắng công với đời,
« Lòng đây có biết chăng ai,
« Trước cơn giời đất sau nhờ non sông
— « Chăng đi có biết cho cùng,
« Bóng gương vẻ vỏ phòng không một mình.
« Mong sao cho khách chung tình,
« Trước sau cố gắng hiển vinh có ngày.
— « Mấy lời đẩy đã dặn đây,
« Ghi sơn tạc đá dạ này không quên.
« Làm giai chí ở cho bền.
« Công danh rồi sẽ nhân duyên vội gì.

Hai bên cất giọng hát, không cần phải khó nhọc mới thành tiếng, thế mà những tiếng êm đềm ấy rất là dễ cảm lòng người. Tự-Minh bấy giờ trong lòng hăng khuâng, liền giờ gót ra ngoài, thảo cái vòng vàng của Tổ-hương gởi cho, đặt lên trốc bàn tay, dưới bóng giăng trong, mắt chăng ngắm nghía không chớp, người đâu vắt để, cảnh thê lương buồi đến tận xương, chàng nghĩ thầm : Đạo hiếu đối là điều chưa trọn vẹn ; giờ dẫu được giàu sang chăng nữa thì cũng có thú gì, lương tâm áy náy nhân cách đỗ đang, ta đây không đành đạ. Cảnh ngộ ta xót xa lạnh lẽo, khác nào như cảnh bèo sóc gỗ trôi dạt vào trong bể rộng thì đã biết thế nào là cùng, ta đây người như cái thuyền đi bể, lấm lòng kia tức là chèo lái. Đương gặp khi gió đành mưa lợi, bể khổ bến mê, mà nếu không nhất định được phương-châm thì rồi sẽng cũng chẳng qua một đời cậu thả. Con đường ta đi đây không phải là con đường phẳng, thế nhưng ta chẳng ghét nàng lòng, kẻ thì còn sống, ta đây chửa vội chán đời, cả nước chim giới, hẫn có ngày bão phục, tấm lòng hăng hái, bắt ta phải thêm phần tri tuệ. Thực thế không sai, tự đây ta phải nên cố gắng. Nghĩ xong rồi lại đeo cái vòng vào cánh tay lẳng thẳng giờ về trại. Khi buồn khi tẻ, vừa khóc vừa cười, khi nên trời cũng chiều người, giấc trăm hoàn một tiếc chơi khác nào, giờ thôi giăng cao. . .

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BẢY

Đề mọc gỗ ghề, cỏ bò lớp nhớp, các những cây cao, trông không thấy ngọn, phía dưới là cây rụng xuống, bắt cứ đá rêu khe nước, một sắc như nhau, người đi vô ý nẫu sụt xuống khe, lại bị lỗ rắn độc rết to làm hại, đường đất rất là nguy hiểm. Thế mà một buổi sáng kia, có một viên tướng dẫn quân đến, coi ráng vừa rát vừa đói, chân chậm mắt mờ, vậy đành phải nghỉ mà không đi được nữa. Viên tướng ấy là ai, tức là Tổng tế-Văn vậy. Hôm trước phá được Bạch-thông, Tự-Minh lĩnh mệnh giữ thành, còn Nguyên-súy tự dẫn quân cùng các tướng thẳng đi tiễu. Tế-Văn tham công đi trước, đem quân thẳng lên Quảng-uyên. Khi đi nguyên-súy đã dặn rằng :

Đường đi ở Thượng du, cây cối rậm rạp, phải phòng có quân phục. Nên nhớ nhời ta, Tế-Văn vâng mệnh đi ra, bụng bảo dạ rằng : Nguyên-súy lo xa quá, giặc đã bỏ thành mà chạy, khi nào còn dám đón đánh ta, liền truyền quân đi có mở trống rong, rất là oai vệ. Đi chừng hai mươi dặm thì đường lối thấy đã khó đi, núi hai bên ép người ở giữa, Tế-Văn cũng cứ rông dọ, cho là đường lối hiểm trở là giới xếp đặt, chớ sợ gì quân giặc thua, đi chừng một dặm đường nữa, thì đường chia hai ngả, dịa đồ không thuộc, chưa biết đi lối nào, một lối qua rừng, một lối qua sông, đều là nguy hiểm. Đương lúc ngần ngại, bỗng nghe có tiếng trống ở phía trước, Tế-Văn biết có giặc đón, liền đến mặt trận, đương hợp phải hồi cây hàng đôi, chợt lại nghe tiếng trống ở phía sau, tưởng rằng quân Nguyên-súy đã đến theo, nhưng lại chưa chắc. Đợi một lúc không thấy gì cả, lại sắp quân đi, chợt thấy bốn núi có ngọn cờ phe phất, Tế-Văn cho là nghi-binh, liền theo sang phía con sông nhỏ, đương lúc lấp đá bỏ cây mem bỏ đi thẳng, thì phía sau tiếng trống thấy vọng vào trong núi ầm ầm, ngoảnh đầu lại thì giặc đã đến gần, là cờ đều có chữ « Thiều » rất lớn, Đường đi chưa thông, mà ngoảnh lại thì khắp các ngọn núi lần đá ầm ầm, xuống nghẽn không có lối về, đành cứ phải dẫn mình đi thẳng, ai ngờ qua sông chừng non dặm, lại không có lối đi, trước mặt xanh rì, một giải rừng dựng, đành phải giở lại, thì bấy giờ trong lòng đã nung, chết nỗi lại giới gần tối, giới đồng nước buốt đến xương, rên mọc từ mồ.

(Còn nữa)

Ai có giấy quốc-trái bắt cứ năm nào, hay giấy trái phiếu riêng của các hội Công-thương mà nay muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức long, ở số 90, phố Mã may, Hà-nội, chăm-chước theo thời-giá, mua bán phải chăng.

Quí-khách ai có thứ hàng gì ế không có chỗ bán, xin mời đến chăm-chước hay là viết thư đến, bảo-hiệu xin hết sức cổ-vũ mua bán giùm cho hàng được như ý cần ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU
cẩn-bạch.
2058

Hỡi kẻ phải đau

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã khỏng chữa chết nhọ cả, nay hỡi những người phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi, nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhượng tên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người cứ hỏi không ? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người lao mà có thể sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì cứ chữa bệnh đi mới được. ?

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÉS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 2 bạc. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xếp, uống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois
Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, rất có ích cho đàn bà ở cữ.

DẦU CÁ MỚI ĐẾN
Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ màu trắng (*Grise*).
Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montés* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$00

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4$ 45
Bộ 0 $ 65 đến 0 $ 70
Sáu lọ. . . . . 24$ 00
Bộ 3 $ 50 đến 3 $ 70

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÉS
Thuốc thu-máu-bổ máu-lắm
Mỗi chai thứ to lít. 1$ 00
Một lít. . . . . 3 $ 00

MORRHUOL CHAPOTEAUT
Simple et creosote. Dầu cá viên hạng bổ tỳ và hạng chữa bệnh lao

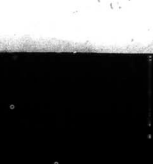
CACHETS ANTIGRIPPE
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe, bệnh cảm, về mùa nầy thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên **đến bản-hiệu** mua 3 viên thuốc **antigrippes**. Thuốc nầy rất thần hiệu để cứu vớ nổ người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 5 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng rõ ấ người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ lễ khỏi.

Bập chế MONTÉS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi



BẢO-HÀNH BA NĂM!!!

Đồng hồ báo thức, Máy chạy rất tốt,

Giá bán ba đồng (cả tiền cước)

BÁN TẠI HIỆU

LY-SENG-BAO

82, Phố Hàng bồ, Hanoi,

2023

Thi bằng Thành-chung tốt-nghiệp. — Sáng hôm nay đã thi xong văn bằng Thành-chung tốt-nghiệp. Các cô và các cậu có tên sau nầy đến trúng tuyển là :

Nữ ban

Các cô: Ng-thị-Quản, Trần-thị-Quý, Ng-thị-Thục, Ng-thị-Tý,

Nam-ban

MM. Vũ-Chữ, Ng-như-Hoán, Ng-trọng-Huy, Trần-v-Phúc, Ng-v-Trạch, Lê-đức-Thịnh, Ng đình Ngỗi, Ngô v-Tuất, Phạm-huy-Thụy, Ng-huy-Tuc, Đặng-trần-Lưu, Ng-đình-Tại, Lê-ich-Mộc.

Bản-quán có lời mừng các cô và các cậu mới trúng tuyển.

Thi các tiếng phương Đông. — Kỳ thi các tiếng phương Đông, chứng thượng tuần tháng sau thì mở tại Hanoi. Hội-đồng trung-ương sát hạch sẽ có quan quyền Học-chính tổng trưởng Blanguernon làm chủ tọa, còn hội-viên thì có quan công-sứ Delamarre tỉnh Hà-đông, quan Thiều-tá Lepage chủ-sự phòng Bình-vụ tại phủ Toàn-quyền; Lieiff thông-ngôn thượng-hạng ngạch Tư Pháp; Trần-v-Thông, tổng-đốc tòa Thượng-thẩm Hanoi ; Phạm-gia-Thụy, án-sát Bắc-giang ; Bùi-Kỷ, giáo-sư trường Cao-đẳng Hanoi.

Trường Thương-nghiệp. — Những học-sinh tam kỳ ứng-thí vào trường Thương-nghiệp vừa rồi cả thảy được 22 người trúng tuyển, danh sách cứ thứ tự trên dưới đăng sau nầy :

1	Hà huy Lương,	Trung-kỳ
2	Ung-Thiện,	—
3	Nguyễn-Sự,	—
4	Trần-cửu Thinh,	Nam-kỳ
5	Nguyễn-văn-Nhơ,	—
6	Lê-văn-Quyền,	—
7	Lê-văn-Lập	—
8	Huỳnh-công-Kiên	—
9	Nguyễn-văn-Bền,	—
10	Lê-ngọc-Yến,	—
11	Lê-ich-Mộc,	Bắc-kỳ
12	Trương-dương-Chức,	Nam-kỳ
13	Nguyễn-văn-Tường,	—
14	Trần-văn-Vang,	—
15	Hoàng-văn-Đức,	Bắc-kỳ
16	Trần-văn-Tám,	Nam kỳ
17	Ngô-tiến-Tiếp,	Bắc-kỳ
18	Dương-bạch-Mai,	Nam-kỳ
19	Trần-ngọc-Hải,	Bắc-kỳ
20	Nguyễn-trọng-Thiều,	—
21	Nguyễn-Chữ,	Trung-kỳ
22	Lê-văn-Hiếu,	Bắc-kỳ

Một bữa đại tiệc tại nhà xéc hỏi Khai-trí. — Tối hôm qua, quan Hiệp-tá Thân-trọng Huề, Học-bộ kiêm Bình bộ Thượng-thư có đặt tiệc tại nhà xéc hỏi Khai trí, mời các quan khách về dịp ngài đã làm lễ thành-hôn cho lệnh-ái và lệnh-lang vừa rồi. Có các Quí-quan, Nam quan, và các quí phu-nhân cùng mấy nhà thân-hào trong thành phố kể hơn 50 vị. Phòng tiệc và phòng khách hội Khai-trí tối hôm qua xếp đặt rất là lịch-sự. Các quan cùng các phu-nhân hai nước Pháp-Việt đàm đạo một cách rất thân-mật, mãi đến 11 giờ đêm mới giải tán.

Thi vào sở Tài-chính. — Đến ngày thứ tư 11 Octobre 1922 hồi 8 giờ sáng tại Hanoi sẽ bắt đầu tuyển năm người thư ký tập sự vào sở Tài-chính.

Tuổi phải từ 18 đến 25 là cùng trừ ra trước đã từng sự Nhà-nước rồi, đỗ đến năm 55 có thể hợp lệ về hưu thì không kể, những người ứng thí lại phải có bằng Cao-đẳng tiểu học (Brevet Enseignement primaire supérieur.

Đơn xin phải đính thêm những giấy sau nầy :

1· Giấy căn cước.

2· Giấy chứa can án của tòa án cấp cho hoặc là giấy kiểm hạnh cũng được.

3· Giấy thầy thuốc làm chứng có đủ sức lực làm việc mà kiểu mẫu thì sở Tài-chính sẽ phát cho những người ứng thí đến xin.

Các đơn xin và giấy má nói trên ấy phải để đến quan chánh sở Tài-chính ở Hanoi, chỉ nhận cho đến 5 Octobre là cùng hẹn.

Chương trình thi đã đăng ở Quan-báo Đông-pháp (Journal offic.el) năm 1919 trang 2320. Ai muốn đến xem tại sở Tài chính cũng được.

Cuộc đua ngựa. — Hội-đồng đua ngựa nay mai sẽ họp để định ngày mở cuộc đua và bàn cách phát thưởng nhiều hơn trước để cho nhiều nhà đem ngựa đến đua.

Thi bằng Cao đẳng tiểu học tây. — Kỳ thi Cao-đẳng tiểu học tây (Brevet supérieur) chỉ có bốn cô nữ học-sinh Tây được vào kỳ đệ nhị thôi. Một cô nữa được vào kỳ Tâm-lý học và một cô nữa vào kỳ Lịch sử và địa-dư.

Trường Sư-phạm nam giáo-sư. — Các học-sinh có tên sau nầy được vào học ban thứ nhất trường Sư-phạm nam giáo-sư, ăn ở tại trường cả năm là 10 tháng không phải trả tiền hoặc là mỗi tháng lĩnh 8 đồng thay số tiền ấy, đợi cho đến khi được ăn ở tại trường :

MM, Ng-đức Giang, Tchan - quay-Denh, Tô-Luân, Phạm - văn - Thụy, Hoàng-v-Thanh, Ng-đình-Du, Trần-v Ý, Hoàng-v-Vũ, Ng-v-Vy, Cha-v-Bách, Phạm-Thành, Lương-duyên-Tông, Tạ v-Vinh, Ng - trần - Liên, Trần v-Trọng, Ng-đức - Chính, Ng-xuân-Da Đàm-văn-Thuận, Lê-thiện-Thuật, Phan-v-Thành, Đặng-v-Ninh, Ng-đức-Than, Ngô quốc-Trinh, Ng-trọng-Hiệp. Mai đình-Viên Đào văn-Linh, Lê-ứng-Mộng, Ng hữu-Vân, Ngô-đình-Khai. Hoàng-v Ty, Đỗ văn-Thọ Lê-v-Hanh, Đỗ-v-Đoan, Nguyễn-công-Hoan, Phạm-v-Hương, Trần v-Quốc.

Ngạch quan-lại. — M. Vi-văn-Định, tuần-phủ hạng nhì, đi phái-bộ Đại-pháp về, nay lại lĩnh chức Tuần-phủ Cao-bằng.

M. Phạm-bá-Rong, án-sát hạng nhì, tuyển Tuần-phủ Cao-bằng, nay bổ án-sát Bắc kạn thay M. Nghiêm-xuân-Quảng.

M. Nghiêm xuân-Quảng, án-sát Bắc-kạn, nay đổi đi Ninh-bình.

M. Nguyễn - đình Chuẩn, án-sát Ninh-bình, nay đổi về tòng-sự tại tòa nhì phủ Thống-sứ, đợi kỳ về hưu.

M. Nguyễn-tốn-Khải, tri-phủ Vĩnh-tường đổi đi phủ Tiên-hưng.

M. Phan-văn-Đại, tri - phủ Tiên-hưng đổi đi phủ Vĩnh-tường.

M. Nguyễn-cư-Chinh, huấn - đạo trợ tá huyện Thanh-liêm (Hà-nam) được từ chức kể từ ngày 1er Janvier 1923 và được đặc cách thăng Hàn-lâm viện tu-soạn.

Các ngài có phiếu QUỐC TRÁI và đánh bắt cứ năm nào, nay muốn bán lại được GIÁ RẤT CAO, xin đến hỏi LÊ ĐÌNH CẢNH, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier Hanoi).
2043

Ngạch Học-chính. — M. Phùng-bá-Thu ức Alphonse có bằng tiểu-học Tây (Brevet Elémentaire) được bổ giáo-học phụ-tá lương mỗi tháng 35 đồng.

Có Phạm-thị-Lý có bằng Sơ-học được bổ trợ-giáo tập-sự.

M Nguyễn-hữu-Vinh, giáo học tập sự tại Nam-định được từ chức kể từ ngày 28 Septembre 1922.

M. Ng-v-Vân có bằng Sơ học được bổ trợ giáo tập sự.

Lại một đám nữa. — Chiều hôm qua, hồi 3 giờ sở Mật-thám lại bắt được một đám sóc-đĩa ở làng ả-đào (làng Văn-hồ). Do hai tên Ba-an và Bốn Fontaine gá. Các đồ tang vật cùng mười con bạc đều phải giải về sở Mật thám cả. Ở làng nầy có mấy nhà gá bạc để lâu, sở Mật-thám vẫn rình mãi mà nay mới bắt được.

Trường mới. — Kể từ ngày 1er Janvier 1923 trở đi, tại làng Xét-thi, tổng Cót-lôn, tại làng Thượng-lâm, tổng Thượng-lâm và tại làng Na-hàng, tổng Vĩnh-yên, châu Triêm-hóa, tỉnh Tuyên-quang, mỗi nơi đều lập một trường Sơ-đẳng Pháp-Việt.

Sách dạy về sổ chi-thu. — M. Bùi-Trạc Hệ-tuyển Trí-tuyện làm việc ở phòng Cải-lương tỉnh Hà-đông đã được lệnh quan trên cho soạn tập những bài dạy ở trường Thư-ký Hà-đông về khoa chi-thu dự-toán in thành một quyển sách, gọi là Sách dạy về sổ chi-thu, giá bán mỗi quyển 0p.50, bán tại chỗ người làm sách là M. Bùi-Trạc, Hiện tuyển Hà-đông.

Sách ấy giải nghĩa những thể lệ thuộc về sổ chi thu, những sổ chi thu đang thi hành ở Đông-pháp, và nói kỹ lưỡng về cách thức thi hành sổ chi thu các làng ở Bắc-kỳ và cách biên viết sổ sách thu phát của Hương hội, thực là một quyển sách rất cần cho những chức-dịch có trách-nhiệm về thi hành sổ chi thu và rất có ích cho việc cải-lương hương-chính. Vậy bản quán vui lòng giới-thiệu sách ấy để các nhà nhiệt-thành về việc cải-lương, các nhà có trách-nhiệm ở các Hương-hội biết mà mua xem, cho được biết tinh tường về cách dự toán chi thu, thì đường kinh-tế trong làng mới vững bền mà việc cải-lương sẽ chóng có thành hiệu, như thế tưởng cũng không phải là vô ích.

Tiền cứu-trợ. — Cấp cho Mme Dương-thị-Xuân ở Hanoi đường Paginier số 8 một số 30 p. 00 ; Mme Nguyễn-thị-Huân tức Thừa ở Hanoi số 40 phố hàng Vải-thâm 25 đồng.

Cách chức. — M. Ng-văn-Phúc, tổng cựu-phẩm bá-hộ, phó-tổng Đại-lại, huyện Thủy-nguyên (Kiến-an) bị cách chức từ ngày 21 Septembre 1922 thì nay phải thu cả bằng sắc lại để tiện hầy đi.

Ngạch cảnh-sát. — Đỗ-đình-Tiệp là cựu binh được bổ lính cảnh-sát Hải-dương thay M. Vũ-văn-Thi mất, lương mỗi năm 112 đồng.

M. Trần-chí-Chính là cựu binh được bổ lính cảnh-sát hạt bình thứ nhất, lương mỗi năm 108 đồng.

Ngạch binh sĩ — M. Lê-xuân-Phương, quyền sung suất đội linh cơ Hải-ninh, hàm lùng cửu phẩm đội-trưởng, nay thăng chánh cửu phẩm đội trưởng và được tử phẩm.

M. Ngô-văn-Quí, cai cơ, quán làng Xuân-lạc (Hải-ninh) nay bổ quyền sung suất đội linh cơ ở Hải-ninh.

Quan Bắc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh :

Hộ sinh, chứng bệnh đàn-bà, càng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da, cùng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long, số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 6 giờ chiều. Ống nói số 314.
2047

VIỆC BẮC-KỲ

SƠN-TÂY

Thuyên chuyển — Ông Thú-ỷ Ng-bảo Giám là Hội-trưởng hội Thể-dục mới có nghị-định đổi đi Quảng-yên và ông Thành là thư-ký sở Điện-báo cũng mới có lệnh đổi về Hanoi.

Tối hôm 25 Septembre vừa rồi, hội Thể-dục có thiết một tiệc sâm banh ở nhà ông Kiều, phán sự tòa Sứ, để tiễn chân hai ông.

Ông Giám thì sáng hôm 26 đã lên ô-tô đi Quảng-yên.

Từ khi bàu ông làm hội-trưởng đến nay ông đã làm cho hội được nhiều việc và đối với sự tập tành ông lại là một người rất có nhiệt tâm. Nay ông đổi đi, ai cũng lấy làm mến tiếc.

Xin chúc ông thượng lộ bình an.

Còn ông Thành thì đến mồng một Octobre này mới xuống tàu xuôi Hanoi.

BẮC-GIANG

Dạy Thư-ký hương hội-đồng. — Tỉnh ta, tối hôm thứ hai vừa rồi, đã khai trường dạy các thư-ký hương-hội-đồng trong hàng tỉnh. Số học-trò được hơn 50 người. Lúc khai trường, các quan tỉnh có đến, quan chánh, quan phó Công-sứ, quan Tuần, quan Án. Việc dạy thư-ký học thì quan chánh giao cho hội Sắc tu giúp đỡ. Quan Ấn Phạm-gia-Thụy là hội-trưởng Xéc đó cũng ra công dạy giúp một tay.

Trường thọ-ký tỉnh nhà, buổi đầu gây-dựng, xem đã có vẻ hưng-khởi, chắc sau nầy sẽ một ngày một phát-đạt một tấn-tới. Đó thực là một điều rất bay cho việc cải-lương của dân ta vậy.

T. lai-cảo

HÒA-BÌNH

Hà phải vì phá giới ! — Hồi tháng trước đây, có một người làm nghề bán cháo bò ở chợ Ké-sơn thuộc về châu Lương sơn, một hôm vào 4 giờ chiều, khi đã tan chợ, người ấy cùng với hai người Thổ-trước xuống mua thuốc phiện ở làng Đông-chanh cũng ở châu ấy. Khi về thì trời đã hầu tối, trong khi bắt ý không ngờ bị con cọp ở đâu xổ ra cắn chết một cách rất thảm thương. Nhưng may cũng nhờ có hai người Thổ chống lại, nên cọp không tha đi được, giết được toàn thì thế chôn ngay ở đấy.

Nghe đâu người này nguyên quán ở Hà-đông, lúc trước đã xuất gia hầu gần đắc đạo, nhưng lòng trần chưa cạn, nợ tục còn vương, nên đã phá giới, mang vợ con vào đây buôn bán sinh-nhai. Nay gặp cách thảm tử như thế, cũng là không may, những kẻ tin lời học phúc lại thêm đợt ra những câu chuyện ức cười, nhưng ta thực có lòng thương xót vậy.

Xuân-Mai lai cảo.

HƯNG-YÊN

Khánh-thành Âu-trí-viện làng Xích-đằng. — Từ khi hội Khai-trí-tiến đức khởi xướng lên việc lập Âu-trí-viện, quan Tuần-phủ bản-tỉnh đã hết sức giảng dụ sự ích-lợi về Âu-trí-viện cho nhân-dân nghe, ai nấy xem ra đều nhiệt-thành hoan-nghênh lắm.

Mới đây, làng Xích-đằng là làng sở tại sớm biết theo gương tốt, vì chăng lại mới cải lương, các bộ đàn anh trong làng lại phần nhiều là người có học thức, thấy việc công-ích không nỡ bỏ qua. Có rủ nhau xin phép quan trên lập Âu-trí-viện ở ngay trong xã. Nhờ về lòng hăm mở của đồng dân, và quan Tuần Nguyễn đại-nhân cũng hết lòng hết sức tán trợ, cho nên chưa bao lâu Âu trí-viện đã lập thành, thật là một công đức to tát rất là vẻ vang cho dân làng Xích-đằng ngày nay lắm.

Sáng hôm 24 Septembre đã làm lễ khánh-thành, có quan Công-sứ và quan Tuần-phủ bản tỉnh làm chủ tọa, các quí quan và các quí phu-nhân cũng có đến dự lễ.

PHÚ-LÝ

Cuộc diễn-thuyết về hội Việt-Nam thanh-niên. — Đã mấy bữa nay, ở tỉnh ta nghe tin rằng M. Paul-Monet, là quản đốc hội Việt-Nam thanh niên ở Hanoi sẽ về diễn-thuyết tại rạp hát Thanh-châu, đến ngày 26 Septembre nầy, nhà hát đã bày thành ra một nơi diễn đàn. Các ông làm việc, các ông giáo, các cậu học-sinh và các thân bào trong hàng tỉnh đến dự thính đông lắm. Đúng 5 giờ thì ông Monet cùng quí phu nhân đi xe đến. Sau khi quan Tuần - phủ giới thiệu các viên chức ngồi tại đó thì ông Monet bước lên diễn đàn, ông bảy tỏ cái mục đích hội đề cử tọa nghe trong nửa giờ đồng-hồ, lời nói rất là khích thích, đại lược ông nói số dĩ ông suất tài suất lực ra mà lập nên hội Việt-Nam thanh niên nầy chính là vì bọn thiên niên nước Việt-Nam nhà mà mở mang đường tri thức, đường học thuật luân lý và các điều bổ tập khác v. v Ông lại đưa các bức ảnh nhà hội-quán cho cử tọa xem, sau cùng ông nói rằng ông mong đồng bào ta, người hăng sản kẻ hăng tâm, của ít lòng nhiều, tây lực sở cập sẽ vui lòng mà đem tâm vào cuộc lạc quyên. để cho hội Việt-Nam thanh niên ở được vĩnh viễn trường thọ, mà gây dựng mọi việc bổ ích cho thiếu niên nước nhà, đó là một việc nghĩa cử cần đồng

(Xem tiếp trang thứ ba)

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
(-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thường thụ đã nghỉ đồng Bảo-đầu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập Etc.
Ngoại khoa, hộ-sinh; chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Phòng thăm bệnh t. I ĐƯỜNG GIA-LONG, 22.
KHÁM BỆNH : Giá 2 đồng một lần
2016.

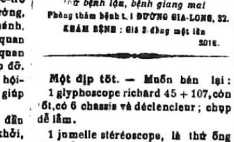
Một dịp tốt. — Muốn bán lại : 1 glyphoscope richard 45 + 107, còn tốt, có 6 chassis và 6 déclencleur ; chụp để lắm.

1 jumelle stéréoscope, là thứ ống dòm để xem những ảnh để chụp bằng glyphoscope trên kia coi lớn bằng thật.

1 chassis transposeur để in kính đó. Tất cả để lại 15 đồng, tiền cước người mua chịu ; viết thư hỏi M. Ng-Triện ở Phú-quốc (Cochinchine).
3038

華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
販 入 什 牌 門 街 蒲 行 內 河 京 東

Chúng tôi có lời kính trình các quí-khách biết rằng hiệu chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như : ngọc-thạch, hồ-phách, mặt huê cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các quí-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà đi mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đều rẻ, tinh giá thật rẻ.

Cũng một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, bọ đều làm được cả.

Các quí-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì phải tới lại xin rất sức làm cho các quí-khách mãn-ý mới nghe.
3039

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu khác, sau nhờ mà tìm ra không đặt được, tại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài thử rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi,

Nay kính,
Ed. Montès,
54 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ năm :

ĐẠI-DIỄN TẠP-KỊCH

Diễn 4 tích. — Thu cả tiền.

1· TRẠNG ĐỀ
2· THI-KÍNH
3· ĐẠI-HÀNH, LA-SÁT ĐẤU PHÁP
4· ÔNG SƯ BỊ VỠI
(Thuần khôi hài)

Tối thứ sáu :

HẠNH-NGUYÊN CÔNG HỒ

Tối thứ bảy :

TAM VỊ THÁNH-MẪU ĐỀN CỜN

Vui nhất cảnh quân-tiên bàn đào hội yến. Thăm nhất hồi bà bà phật đầu thai.

Tối chủ-nhật :

SONG SINH QUI-TỬ

Đức nàng thắng số, ông Lưu-nguyên-Phổ số không có con, thế mà chỉ vì tu nhân tích đức nên 70 tuổi lại sinh hai đứa con giai.

Tối thứ hai :

LƯỠNG THỂ NHÂN DUYÊN

Tối thứ ba :

LIỆT-PHỤ TUYỆT OAN

Thăm nhất hồi nàng Dương thị nhớ chồng, đem tượng truyền-thần cầu chồng ra vườn than khóc

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ thứ ba từ 27 Septembre đến thứ ba 3 Octobre 1922

TUẦN LỄ ĐẠI-HỘI

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

NHỮNG ĐỨA TRẺ SINH-SẢN

« CON PHƯỢNG MÁI CON »

Bài III

Nghỉ

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

CÁI QUYỀN NGƯỜI TA ĐƯỢC HƯỞNG HẠNH-PHÚC

(Hài kịch rất lý thú, chia làm 6 hồi)

Hồi I, II và III

Đến tháng 10 tây này sẽ chớp MỘT PHIM ẢNH TUYỆT-TẮC CỦA NGHỆ THUẬT EU-ẢNH ĐẠI-PHÁP

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

Dr. Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.

hào là đó. Ông nói tiếng Pháp rất rõ ràng, song lại có ông thông ngôn diễn thành tiếng ta. Khi ông nói xong thì cả tọa đều vỗ tay một hồi lâu.

Vậy xin có lời chúc hội Việt-Nam thanh niên đạt được mục-đích, và xin vui lòng giới-thiệu hội với bà con trong hàng lính ta.

Gấu cáo. — Người làng Kiệu-khê huyện Thanh-liêm, tên là Ng thị-Hiền hôm 15 Septembre vào nói Võ giang hái củi, bỗng gặp phải gấu cáo sấy sát chân tay mình mẩy. Đã phải khiêng lên nhà thương Phủ-lý.

Đến hôm 17 lại có một người đàn-bà vào quảng nói ấy, cũng bị gấu cáo lối cả hai con người mất và khắp mình, lắm chỗ mất từng miếng thịt, trông thấy cả xương. Hiện đương điều trị ở nhà thương Kẻ-sở.

Xuýt chết. — Hồi 8 giờ sáng hôm 21, có một đứa con gái lên 9 tuổi, đứng ở trên cổng lấy gậy gảy dong, bất kỳ trượt ngã xuống sông, nước chảy cuốn đi, ngoài 4 thước lấy mới nhô đầu lên, thì bọn thuyền chài cứu ngay được.

Đâm đò. — Hồi 4 giờ hôm 21, có một cái thuyền chở đá đi qua cống, vì ngược dòng nước nên bị đâm, thiệt hại chừng hơn trăm bạc.

VIỆC TRUNG-KỲ

CỬA RÀO (Vinh)

Bóp người lấy bạc. — Trưa ngày 21 Septembre này, có một người bộ hành ở Xiêng-khoảng đi về, mà đi đường chỉ có một mình Bồng đến nơi ngất, quá làng Bản-sang, thấy hai thằng không mặc áo, chạy theo, rồi nắm ngay lấy cổ mà lấy đồ-đạc và tìm lấy bạc. Lấy xong bạc rồi, thả người bộ-hành ra, rồi lẫn đi mất. Kẻ bộ-hành nghĩ mình gặp lúc hiểm nghèo, phải chịu nhật lấy đồ, rồi cứ đi đường, tác đến Cửa-rào thì người ấy đi trình quan sở tại. May sao kẻ bộ-hành này, mà lũ côn-đồ đương tha cho khỏi chốn trần-ai, nhưng xem bộ người bộ-hành cũng còn sang cả. Thôi! thế là may lắm.

Mong sao việc này mà quan trên sẽ có lòng minh xét xem sao, nếu quả thiệt như thế, chẳng hóa là niềm nghèo cho những người bộ-hành lắm ru! Và lại lũ côn-đồ này trước gây sự này có lẽ sau thành quen thói. Nhưng việc này quan sở-tại còn đang xét. I N Q. lai cảo

Nhà Rán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Hiệu mới. — Qua phố Duguay Trouin trông thấy hiệu của bà Vị mới mở bán các đồ thực phẩm, ra vẻ sầm uất lắm. Hôm 12 vừa rồi, có làm tiệc mở cửa hàng mời suốt cả đồng bào hàng lĩnh, pháo đốt suốt ngày. Ở đây hễ thấy đồng bào ta mở được hiệu gì xen vai với người Khách thật là mừng lắm. Vậy bà con ta nên lưu tâm chiếu cố cho thêm phát đạt, nào cơm tây, cơm ta, rượu chè, bánh trái, của nhiện thứ quà khác nữa. Cửa hàng sạch sẽ rộng rãi, nếu bà con ta mà hết lòng chiếu cố thì tất mới có thể cạnh tranh cùng người được.

Đèn nơi. — Chuyến tàu *Hanoi* tới bến hôm 16 có M. Thân-trọng-Yêm, tham biện, M. Trần-đức-Vận thư ký bang sảo ở Hanoi đổi sang, M Yêm làm việc phòng quan phó thay cho M. Tông sang phòng quan chánh Sứ, M. Vận làm việc phòng quan chánh văn phòng thay M. Tuân đổi sang phòng lưu trữ công-văn.

Cũng chuyến tàu ấy có hai cô đỡ là cô Sáu và cô Kính, người Nam-kỳ cùng đến nơi, cô Sáu được lệnh đổi đi Tchékam, cô Kính thì ở Fort Bayard. Mừng nay có hai cô sẵn sóc về việc đàn bà lúc bệnh tật hoặc khi lâm bồn, thật là rất tiện.

NAM-HƯNG-THÀNH

18, Rue des Caisses, 18
(Phố Hàng-Hòm)
HANOI

Bản-hiệu bán các thứ khay, hộp, trập trạp, sơn vẽ theo lối Nhật-bản, và sơn vẽ theo lối Annam.



Bản-hiệu lại có cả các thứ tranh vẽ bằng sơn mà vẽ vào kính và vào vải, trông rất đẹp.

Bản-hiệu cũng có làm các thứ ghế kiểu « Thonet » và các thứ mắc áo, làm bằng song uốn thực chắc chắn, bền chặt.

Bản hiệu lại làm cả các thứ câu đối, hoành-phi, sơn các kiểu các mùi, như quần thư, quả dưa, vân vân, thực đẹp thực bền. Kiểu nào bản-hiệu làm cũng được.

Bán buôn và bán lẻ.

Các tỉnh xa gửi về mua bản-hiệu cũng xin gửi hàng đi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Xin các quí khách chiếu cố.

2087

PHAN-ĐỨC-THÀNH

HANOI — 2, Rue des Cantonnais, 2 — HANOI

GRANDS ARRIVAGES :

Soieries Chinoise, Francaise, Tonkinoise et diverses étoffes

GROS & DETAIL

MỜI ĐẾN : Bu các thứ hàng Tàu, hàng Tây, hàng người Bắc và các thứ vải, vân vân

Lại có may quần áo ta và quần áo tây đủ các lối

Bản-hiệu lại có bán nàng điệp Vĩnh-Thịnh-Long chính hiệu nữa.

Kính trình các quý-khách biết rằng bản-hiệu chuyên môn đóng đồ gỗ để bán đủ tất cả các kiểu giường tất, thạnh-nhã, rất lạ, rất đẹp, kiểu mẫu Tây, kiểu Tàu, kiểu Annam và kiểu Nhật: đồ bộ, buồng ăn, không tủ, buồng tiếp khách, buồng giấy, ghế ngựa, khung tranh sơn dầu, sập chân quỳ, sập hộp có thọ đường. Trong cường của bản-hiệu có nhiều thứ mẹc, thợ chạm rất khéo, xin mời các quý khách chiếu cố lại mua cho bản-hiệu xin tính giá trung-bình, các quý khách muốn đóng bằng thứ gỗ gì thì bản-hiệu xin



đóng đúng một thứ gỗ theo như ý các quý-khách, không dám làm sai. Xin nói để các quý-khách biết bản hiệu cần có in catalogue de membres để bữa các quý-khách xem, hôm giờ nào hết bản hiệu đang chế thêm kiểu mẫu mới nữa để in thêm, hễ khi nào xong, bản-hiệu lại xin đăng vào báo để các quý-khách biết

LƯU-BÁ-VI dit VĨNH-XƯƠNG
2081 35, Rue Felloneau, Hanoi

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong, cả tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2054

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *để chữa a-phiến*
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 00 một chai
Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải có đơn quan Bộ-sức người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc bổ máu, làm da-dẻ, mất một thứ bệnh nào làm việc gì dùng thuốc này hết làm

Máy thứ bán-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước dùng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho gió SIROP PECTORAL *thắc-cờ, ho mất.*
Thuốc lào chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
1 chuốc nặng = 2 $ 00 là 30 viên
1 chuốc thật = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu; chẳng kì mới hoặc cũ, nặng thuốc cachets ấy, uống vào thứ thuốc bicarbonate của Bản hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay có khi hành kinh đau bụng, như đau dạng, gia con, uống thuốc này đều mau sẽ lấy lại mau tốt trong mình đã hao kém.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ánh, đồ-ánh, thuốc-ánh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ánh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuốn và bọc bao kín

Bán cất và bán lẻ
• THUỐC DẺRÉ •
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai rất hay có Dong. Thuốc này rất thì nên uống thuốc này cho tốt ngay. Dùng thuốc khác thì cũng cam phải uống thuốc này thì mấy cháu khỏi hẳn được. Thuốc này rất hay, rất quí, ai không hại gì đến sinh dục, lại bổ sức cho người ra bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong khi thì nên mua mỗi chai lớn 1 litre, giá có 3 $ 50 mà thôi.

BÁN BUÔN, BÁN LẺ

Các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ, hàng tây, hàng tàu và hàng Saigon v. v.



MỚI SANG :

Vải imperméable may áo đi mưa, nhiều mầu đẹp và tốt lắm, nên viết giấy đến mua mau kẻo hết.

Cửa hàng sẵn có thợ may tây để ta cắt khéo.

Kính cáo

NAM-THINH
Soierie et Tailleur
5, Rue des Cantonnais
HANOI
2013

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy

Đủ các cách tiện lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2040

Ancien Etablissement TSANH-TSOI dit TRẦN-TÀI-MẬU. Fondé en 1892

茂才陳 號東

TÉLÉPHONE N° 687 **TSANH-HAP-TSAO Frères, Successeurs** 記京

N° 461, Quai Canton. — HAIPHONG

Chuyên nghề thầu khoán, làm cửa nhà và cầu cống

Bản đủ các thứ gỗ nguyên cây và gỗ sẻ các hạng gửi đi các nơi, có máy cưa (Scierie) làm thật nhanh và cẩn thận.

Làm đủ các hạng ống xây cống, dẫn thủy bằng xi-măng (buses en ciment).

Làm đủ các thứ chẩu-song, tường-hoa, gạch-hoa đủ các mùi bằng xi-măng để lát nhà.

Làm đủ các thứ Sơn của nhà, Huile, Peinture, Vernis, dầu Essence térébenthine, Colophane và Cire đóng chai.

Có bể cạn (barrage) cho thuê để chứa Tàu-thủy

Quý-khách ở xa cần dùng việc gì hay muốn mua thứ gì, xin cứ viết thơ cho Hiệu-buôn, hoặc chữ Tây, chữ Tàu, chữ Annam, Bản-hiệu cũng xin trả lời ngay lập tức. 2098

Société des Phosphates du Tonkin

Bureaux et Usine à Haly-Haiphong

NÊN CẦN THẬN — Chúng tôi kính trình các quí khách biết rằng chúng tôi mới bắt được mấy người nhà quê mua trở đem về nhà đốt nốt để làm phốt-phát (phosphate) giả để bán và bán giá rẻ hơn giá Phốt-phát thật.

Bột phốt-phát thì bao giờ cũng nhỏ hơn các thứ bột khác, không có thứ bột nào nhỏ bằng.

Vậy nên quí khách khi mua phốt-phát, đừng nên thom rẻ mà mua phải phốt-phát giả, vì nếu của thật để bao phốt-phát ra xem, nếu thấy bột không được nhỏ thì đừng nên mua.

Nếu mua Phốt-phát mà ngại hoặc là giả thì nên gửi mẫu đến cho chúng tôi thử xem. Song nên ai bắt được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ thưởng 20$00.

GIÁ PHỐT PHÁT. Phốt phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau này :

200$00	một tấn (la tonne de 1000 kilos)	hiệu « P.H. 19 21 ».
95, 00	— —	hiệu « P.H. S ».
80 00	— —	hiệu « P.H. K ».

Phốt phát hiệu « P.H. 19 21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn

Phốt phát hiệu « P.H. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phốt phát hiệu này thì nhỏ hơn bột phốt-phát hiệu « P.H. 19 21 ».

Phốt phát hiệu « P.H. K » để bón ruộng đất ngọt. Bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.

Phốt phát hiệu « P.H. K » này là một thứ phốt phát chúng tôi mới chế ra có chôn lẫn máy thứ bột Poisson Bắc-tắt ở bên Tây đem sang.

Dùng thứ phốt-phát hiệu « P.H. K » này mà bỏ các rau (Légumes) thật là Bắp cải thì thật là tốt lắm.

CÁCH DÙNG. Mỗi một mẫu vải bỏa bao là 500 cân tây vải trước năm mười ngày rồi cây trồng được, hay cây trước năm mười ngày rồi vải phốt phát cũng được.

MUA LẠI BAO KHÔNG. Bao gai không (các sen jute vide) bây cân lành lên mà đem lại giá tại nhà máy ở Haiphong thì giá mỗi một cái là một hào chẵn (0$10). Nếu bao rách và hơi thủng thì chúng tôi không nhận cứa.

Các quí khách cần hỏi han điều gì nên tới xin cứ lại nhà giấy chúng tôi ở tại nhà máy ở Ha-Lý Haiphong, chúng tôi xin tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin sẽ giả lời ngay. 2034

N° 196

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạ-h-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hoàng-phủ thiên-hoa mừng-rỡ mà rằng :

— Phu-nhân nghỉ được kế ấy rất diệu! Sáng mai nên đi ngay. Và phu-nhân đi lại còn có một điều hay nữa, là khi trước nhà họ *Mạnh* đem đồ lễ đến biếu, nữ-tỳ về nói *Lương* phu-nhân từ là con gái *Tô-đại-nương* tên gọi *Tô-anh-tuyết* đó. Nàng *Bé-anh-tuyết* khi trước phu-nhân đã được gặp mặt, vậy phu-nhân sang đấy, nên chú ý nhìn xem thật giả thế nào, nhưng chớ nên nói càn mà sinh họa.

Vợ chồng *Hoàng-phủ-kinh* nói :

— Có vậy cũng chưa biết chừng !

Nàng *Lưu-gên-ngọc* về phòng, bảo *Giang-tam-lâu* rằng :

— Tôi nghĩ kế ấy, phu quân tôi mới được vui lòng.

Giang-tam-lâu nói :

— Tiểu-thư đến tướng-phủ, nếu *Lương* phu-nhân quả là *Tô-anh-tuyết* thật, lúc về cũng cứ nói rằng không phải.

Nàng *Lưu-gên-ngọc* hỏi :

— Cớ sao lại nói dối như vậy ?

Giang-tam-lâu nói :

— Tiểu-thư thật không hiểu việc. *Tô-anh-tuyết* ngày nay làm con gái quan *Lương* thừa-tướng, nếu tiểu-thư nói ra thì sau này tất làm thù-thiết mà tiểu-thư phải làm đệ-tam-phòng. Con gái một người nhũ-mẫu mà cũng được ở trên tiểu-thư thì tôi thật không phục.

Nàng *Lưu-gên-ngọc* mới tỉnh-ngộ ra mà rằng :

— Nếu mụ không nói thì tôi thật lầm to.

Đến sáng hôm sau, nàng *Lưu-gên-ngọc* điểm-trang lịch-sự, lên kiệu thẳng tới tướng-phủ, có hai đứa nữ-tỳ và các bộc-phụ theo hầu. Khi đến tướng phủ, nhờ thẻ-môn-quan vào bẩm.

Nữ-tỳ vào báo với *Lệ-minh-đường* rằng :

— Có Trung-hiếu-vương phu-nhân là *Lưu-thị* xin vào yết kiến.

Lệ-minh-đường bảo nàng *Tô-hoa* rằng :

— Chị cứ ra tiếp-kiến, kẻo em ra không tiện.

Nàng *Tô-hoa* nói :

— Tôi đã có đến nhà nàng một lần, chắc nàng còn nhớ mặt, tôi ra tiếp-kiến sao được !

Lệ - minh - đường cười mà bảo rằng :

— Bàn bà con gái, mười người thì chín người có mắn ghen. Nàng có còn nhận được mặt chị nữa, khi về cũng quyết không dám nói, can chi mà sợ !

Nàng *Tô-hoa* nói :

— Tiểu-thư nói có lẽ phải ! nhưng chàng đã cho vợ đến thì tiểu thư nên ra tiếp-kiến.

Lệ-minh-đường nói :

— Ngày nay ta không làm cho khó khăn như thế thì lần sau chàng tất khinh-nhờn. Chị hãy cứ ra mà tiếp-đãi cho tử-tế.

Nàng *Tô-hoa* nói :

— Ngỗ nàng xin yết-kiến tiểu-thư thì biết nói thế nào ?

Lệ-minh-đường nói :

— Chị cứ nói là em còn bận xem xét văn-án, mời nàng hãy về để xin lần khác.

Nàng *Tô-hoa* vâng lời, lũng-thũng bước ra nhà ngoài, rồi truyền các nữ-tỳ mở cửa giữa mời nàng *Lưu-gên-ngọc* vào. Kiệu *Lưu-gên-ngọc* vào đến trước sân, nàng *Tô-hoa* cứ ngồi nghiêm nhiên, đợi cho nàng *Lưu-gên-ngọc* xuống kiệu, bấy giờ mới lũng-thũng đứng dậy.

Nàng *Lưu-gên-ngọc* nhận được là *Tô-anh-tuyết*, liền rón bước lên thềm, nàng *Tô-hoa* đón chào mà bảo rằng :

— Phu nhân quá bộ đến chơi mà tôi không kịp ra đón, xin phu nhân tha lỗi.

Lưu-gên-ngọc vội-vàng quì xuống mà thưa rằng :

— Khi nào tiện-thiếp dám để sư-mẫu phải ra đón.

Nàng *Tô-hoa* đỡ dậy mà bảo rằng :

— Sao phu-nhân lại thủ-lễ quá như thế !

Nàng *Lưu-gên-ngọc* nói :

— Phu quân tôi còn là môn-sinh quan thừa-tướng đây, vậy nên tôi phải sợ lạy.

Nàng *Tô-hoa* nói :

— Tôi cũng phu-nhân đều là bạn nữ-lưu, hà-tất phải thủ-lễ quá.

Nói xong, liền dàng lễ tân-chủ mời *Lưu gên-ngọc* ngồi. *Lưu-gên -ngọc* từ-chối hai ba lần, rồi mới ân lối ngồi xuống. Các nữ-tỳ pha trà nồng. *Lưu-gên -ngọc* nói :

— Phu-quân tôi hôm trước qua nghe lời quan *Mạnh* thượng-thư, xúc phạm đến ân-sư, tự nghĩ thật đã biết tội. Hiện nay ở nhà ăn không được ngon miệng, ngủ không được yên giấc, vậy tôi phải sang đây để nhờ sư-mẫu nói giúp với ân-sư giải lòng thương mà tha tội cho.

Nàng *Tô-hoa* nói :

— Tôi vẫn khuyên-can mãi, nhưng tính-khí nam-tử, thường hay kiên-chấp, tôi cũng không thể nói sao cho được.

Lưu-gên-ngọc nói :

— Nay nhờ sư-mẫu mời ân-sư ra đây cho tôi được thay phu-quân tôi mà tạ lỗi.

Nàng *Tô-hoa* tức khắc truyền bảo các nữ-tỳ rằng :

— Bay vào mời quan thừa-tướng ra đây !

Nữ-tỳ vâng mệnh quay vào. Bấy giờ *Lệ-minh-đường* đang cùng với hai bà di-nương nói chơi ở trong vườn hoa. Nữ-tỳ vào bẩm, *Lệ-minh-đường* bảo nữ-tỳ rằng :

— Bay cứ ra nói là ta còn bận xem-xét các văn-án, mời *Lưu* phu-nhân hãy về, để đến lần khác.

Nữ-tỳ ra bẩm với nàng *Tô-hoa* rằng :

— Lão-gia nói bây giờ còn đang bận xem xét văn-án, không thể ra tiếp kiến được.

Nàng *Tô-hoa* bảo *Lưu-gên-ngọc* rằng :

— Phu-quân tôi đã mắc bận thì phu-nhân cứ về, rồi tôi sẽ xin nói thay.

Lưu-gên-ngọc nói :

— Bây giờ quan thừa-tướng còn đang mắc bận thì để tôi xin ngồi chờ, dẫu chờ đến tối cũng đành, chứ không dám về không vậy.

Nàng *Tô-hoa* nói :

— Phu quân tôi bận nhiều việc lắm phu-nhân chớ nên chờ đợi.

Lưu-gên-ngọc nói :

— Hiện nay cả nhà phu-quân tôi lấy việc này làm áy-náy, đứng ngồi không yên thì tôi dành lòng mà về sao được. Vậy xin sư-mẫu làm ơn cho tôi ngồi nhờ ở đây để chờ cho được bái-kiến ân-sư tôi, bấy giờ tôi mới dám về.

Nàng *Tô-hoa* lại truyền bảo các nữ-tỳ rằng :

— Bảy vào nói là *Lưu* phu-nhân ngồi chờ tại đây, quan thừa-tướng dẫu bận việc, cũng nên hãy tạm ra một chút.

Nữ-tỳ lại vào trong vườn hoa bẩm với *Lệ-minh-đường* rằng :

— Phu-nhân cố ý ngồi đợi, để xin được bái kiến quan thừa-tướng, vậy phu-nhân tôi cho mời quan thừa-tướng hãy tạm ra một chút.

Hai bà di-nương cười mà khuyên bảo *Lệ-minh-đường* rằng :

— Ngài còn trẻ tuổi, không nên kiên-chấp cho lắm, huống chi ngài không ra thì tôn-phu-nhân biết nói thế nào ?

(*Còn nữa*).

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN